

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28 /2017/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định phương pháp tính, phương thức thu, chế độ quản lý và sử dụng tiền sử dụng khu vực biển;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4861/TTr-STC ngày 12 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2018 khi tổ chức, cá nhân được cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

2. Quyết định này không áp dụng đối với các trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP gồm:

- a) Giao khu vực biển để thăm dò, khai thác dầu khí;
- b) Giao khu vực biển để khai thác thủy sản, cho thuê mặt nước để nuôi trồng thủy sản;
- c) Giao khu vực biển để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh.



Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân được giao khu vực biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa để khai thác, sử dụng tài nguyên biển theo quy định tại Nghị định số 51/2014/NĐ-CP.
2. Cơ quan quản lý nhà nước, cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Mức thu tiền sử dụng khu vực biển

Mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2018 đối với từng nhóm hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

Nhóm	Mức thu tiền sử dụng khu vực biển theo địa bàn(Đồng/ha/năm)		
	Thành phố Nha Trang	Thị xã Ninh Hòa (ngoài phạm vi ranh giới Khu kinh tế Vân Phong), thành phố Cam Ranh, huyện Cam Lâm	Khu Kinh tế Vân Phong
Nhóm 1	4.000.000	4.000.000	3.000.000
Nhóm 2	5.500.000	5.000.000	4.000.000
Nhóm 3	7.500.000	6.000.000	5.000.000
Nhóm 4	7.500.000	6.500.000	6.000.000
Nhóm 5	7.500.000	7.500.000	7.500.000
Nhóm 6	5.000.000	4.000.000	4.000.000

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2018.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời báo cáo phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh để xem xét, giải quyết.

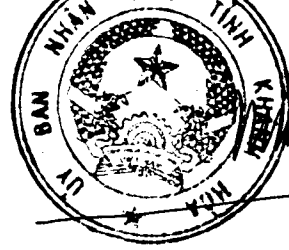
Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Trưởng ban Quản lý Khu Kinh tế Vân Phong; Chủ tịch Ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, CVNCTH. 78

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Công Thiên

